TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 894/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 7 - 2024
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Mai Lan

2. Bà Trương Thị Hồng Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Thành Luân là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1643/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hứa Thị Thanh V, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 400/20 đường A, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 121/927/1 đường C, Phường D, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/12/2023, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hứa Thị Thanh V trình bày:

Bà và ông Nguyễn Quốc T tự nguyện quen biết, tìm hiểu, yêu thương nhau, rồi tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 99, Quyển số 01 ngày 09/6/2003. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Hai vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn để giải quyết mâu thuẫn nhưng không thành. Nay nhận thấy không thể hàn gắn được quan hệ vợ chồng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt, nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Quốc T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Quốc Khai M, sinh ngày 01/09/2006 và Nguyễn Thị Khai T, sinh ngày 16/8/2012. Bà V đề nghị giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung và bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Bị đơn ông Nguyễn Quốc T trình bày (theo bản tự khai đề ngày 26/6/2024):

Ông và bà V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay ông không còn tình cảm với bà V, ông và bà V ly thân từ 2023 đến nay. Bà V yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Đồng ý theo trình bày của bà V, đồng ý nuôi hai con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về phiên toà sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 và Điều 234 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân chấp nhận yêu cầu khởi của nguyên đơn. Về con chung, giao hai con chung cho ông Nguyễn Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của ông T về việc không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Bà Hứa Thị Thanh V yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Quốc T nên quan hệ giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn, ông Nguyễn Quốc T có địa chỉ tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản

1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn ông Nguyễn Quốc T có đơn xin vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quốc T.

[3] *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Hứa Thị Thanh V và ông Nguyễn Quốc T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 99, Quyển số 01 ngày 09/6/2003 của Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau. Bà Hứa Thị Thanh V trình bày giữa bà và ông Nguyễn Quốc T bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Bà và ông T đã nhiều lần hòa giải để hàn gắn quan hệ vợ chồng nhưng không thành. Về phía ông T cũng trình bày, hai bên đã ly thân và ông không còn tình cảm với bà V nên ông đồng ý ly hôn với bà V nhưng ông không đến Tòa án để làm việc. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa bà V và ông Nguyễn Quốc T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà V theo quy định tại Điều 51, Khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Quốc Khai M, sinh ngày 01/09/2006 và Nguyễn Thị Khai T, sinh ngày 16/8/2012.

Bà Hứa Thị Thanh V đề nghị giao con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng và bà không cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Quốc T đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà Hứa Thị Thanh V cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, theo trình bày của hai trẻ thể hiện hai trẻ có nguyện vọng được chung sống với ông T. Nên hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của các đương sự và nguyện vọng của trẻ Minh và trẻ Tâm. Giao trẻ Nguyễn Quốc Khai M, sinh ngày 01/09/2006 và Nguyễn Thị Khai T, sinh ngày 16/8/2012 cho ông Nguyễn Quốc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 18 tuổi. Tạm ngưng cấp dưỡng nuôi con đối với bà Hứa Thị Thanh V cho đến khi có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hứa Thị Thanh V và ông Nguyễn Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Hứa Thị Thanh V phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự

năm 2015, Luật phí, lệ phí và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hứa Thị Thanh V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hứa Thị Thanh V được ly hôn với ông Nguyễn Quốc T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 99, Quyển số 01 ngày 09/6/2003 của Ủy ban nhân dân Phường E, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Quốc Khai M, sinh ngày 01/09/2006 và Nguyễn Thị Khai T, sinh ngày 16/8/2012 cho ông Nguyễn Quốc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 18 tuổi. Bà Hứa Thị Thanh V không cấp dưỡng nuôi con, tạm ngưng cấp dưỡng nuôi con đối với bà Hứa Thị Thanh V cho đến khi có yêu cầu.

Bà Hứa Thị Thanh V được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hứa Thị Thanh V và ông Nguyễn Quốc T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hứa Thị Thanh V phải chịu án phí về ly hôn là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0013222 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Hứa Thị Thanh V có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Quốc T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường E, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Loan